

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC
TỈNH KIÊN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **13/2021/HNGĐ-ST.**

Ngày: 29/4/2020

V/v “*Xin ly hôn*”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ PHÚ QUỐC - TỈNH KIÊN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Lâm Thanh Điền**

Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Dương Tấn Đầu**

2. Ông **Nguyễn Phước Lộc**

Nơi công tác: Trung tâm dân số kế hoạch hóa gia đình thành phố Phú Quốc.

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông **Đặng Đình Toàn**- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc: Ông **Lê Văn Chung** – Kiểm sát viên.

Trong ngày 29 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Phú Quốc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 265/2020/TLST-HNGĐ, ngày 13/10/2020 về việc: “*Xin ly hôn*”, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2020/QĐXXST- HNGĐ ngày, 26/3/2020 và Quyết định hoãn phiên tòa số: 18/2021/QĐST-HNGĐ, ngày 13/4/2021 giữa các đương sự:

* **Nguyên đơn:** Chị **Võ Thị Ngọc L**, sinh năm 1987 (Có đơn xin giải quyết vắng mặt).

* **Bị đơn:** Anh **Nguyễn Văn A**, sinh năm 1989 (Vắng mặt).

Cùng địa chỉ: Ấp SĐ, xã D T, thành phố PQ, tỉnh KG.

NỘI DUNG VỤ ÁN

* **Tại đơn khởi kiện, phiên hòa giải nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc L trình bày:**

Vào năm 2016, chị L và anh Nguyễn Văn A tự tìm hiểu và yêu thương nhau chung sống vợ chồng và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã DT, huyện PQ (Nay là thành phố PQ), tỉnh Kiên Giang ngày 12/10/2016.

Quá trình chung sống chị L và anh Akhông có con chung. Thời gian đầu vợ chồng chung sống vui vẻ hạnh phúc, nhưng đến tháng 8/2020 tình cảm vợ chồng không hạnh phúc, vì anh A đam mê cờ bạc gây nợ nần, không quan tâm hạnh phúc gia đình nên tình cảm vợ chồng thường xuyên mâu thuẫn, cãi nhau, bất đồng ý kiến với nhau trong cuộc sống, vì nghĩ đến hạnh phúc gia đình nên chị L đã cố gắng chịu đựng và hàn gắn tình cảm nhưng anh A vẫn không thay đổi, tình cảm vợ chồng ngày càng mâu thuẫn trầm trọng hơn.

Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị L yêu cầu Tòa án giải quyết các vấn đề sau đây:

- **Về hôn nhân:** Yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Văn A

- **Về con chung, tài sản và công nợ chung:** Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã triệu tập anh Nguyễn Văn A nhưng anh A đều vắng mặt nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến anh A.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Phú Quốc có ý kiến:

Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán đúng quy định tại Điều 28 và Điều 35 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 như: Xác định đúng quan hệ tranh chấp thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án và tư cách tham gia tố tụng của các đương sự, thu thập đầy đủ chứng cứ đúng quy định pháp luật, tổng đạt các văn bản cho đương sự và giao hồ sơ cho Viện kiểm sát đúng thời hạn.

Về thụ lý vụ án: Đương sự nộp tiền tạm ứng án phí ngày 08/10/2020 đến ngày 13/10/2020 Tòa án mới ra Thông báo thụ lý vụ án để giải quyết là vi phạm khoản 3 Điều 195 BLTTDS quy định.

Về thời hạn chuẩn bị xét xử, Tòa án thụ lý vụ án ngày 13/10/2020 đến ngày 26/3/2021 mới ra Quyết định đưa vụ án ra xét xử là trên 04 tháng vi phạm Điều 203 BLTTDS.

Việc tuân theo pháp luật của Hội đồng xét xử, thư ký tại phiên tòa đúng trình tự theo quy định Bộ luật tố tụng dân sự về phiên tòa sơ thẩm.

Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án. Kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh A vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 BLTTDS năm 2015 đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt anh Nguyễn Văn A.

Đối với nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 BLTTDS năm 2015 đề nghị HĐXX xét xử vắng mặt chị L.

Về quan điểm giải quyết vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Võ Thị Ngọc L.

Về con chung, tài sản và công nợ chung: Chị L cam kết và xác nhận không có nên đề nghị Hội đồng xét xử miễn xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa. Sau khi thảo luận nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc L có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ khoản 1 Điều 228 BLTTDS năm 2015 nên HĐXX xét xử vắng mặt chị L là phù hợp theo quy định.

Đối với bị đơn anh Nguyễn Văn A đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ Quyết định đưa vụ án ra xét xử và Quyết định hoãn phiên tòa nhưng anh A vắng mặt không có lý do. Căn cứ Điều 227 Bộ luật tố tụng dân sự. Hội đồng xét xử quyết định xét xử vụ án vắng anh An.

[2] Về nội dung vụ án: Nguyên đơn chị Võ Thị Ngọc L khởi kiện yêu cầu xin ly hôn. Quy định pháp luật để giải quyết vụ án này là Điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình năm 2014.

Tại văn bản lời khai và các chứng cứ thể hiện trong hồ sơ vụ án thể hiện thời gian ban đầu tình cảm giữa chị L và anh A chung sống vui vẻ, hạnh phúc nhưng thời gian gần đây tình cảm vợ chồng anh chị thường xuyên xảy ra mâu thuẫn và bất đồng quan điểm trong cuộc sống. Vì nghĩ đến tương lai hạnh phúc gia đình chị L đã cố gắng khuyên nhủ, hàn gắn tình cảm nhiều lần nhưng không có kết quả mà mâu thuẫn tình cảm giữa vợ chồng ngày càng trầm trọng hơn.

Qua xác minh những hộ dân lân cận tòa án thu được kết quả:

Vào năm 2020, anh A và chị L thường xuyên xảy ra cãi vã lớn tiếng, mâu

thuần với nhau, anh A thường xuyên cờ bạc, rất nhiều lần chị L phàn nàn về việc anh Akhông lo chí thú làm ăn.

Tòa án đã nhiều lần động viên chị L trở về đoàn tụ, tiếp tục cuộc sống hôn nhân với anh A nhưng chị L kiên quyết ly hôn với anh A do tình cảm của chị đối với anh A không còn. Do đó cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Ngọc L về việc xin ly hôn cùng anh Nguyễn Văn A.

[3] Về con chung, về tài sản và về công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

[4] Về án phí: Chị Võ Thị Ngọc L phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ các Điều 28, 35, 147, 227, 228, 238, 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

- Áp dụng: Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; Khoản 5 Điều 27 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Võ Thị Ngọc L được ly hôn với anh Nguyễn Văn A.

2. Về con chung, tài sản, công nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết. Nếu có phát sinh tranh chấp thì sẽ được giải quyết bằng một vụ án dân sự khác.

3. Về án phí: Chị Võ Thị Ngọc L phải chịu 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm và được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng mà chị L đã nộp theo biên lai thu số 0007485, ngày 08/10/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Quốc (Nay là Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Phú Quốc). Chị L đã nộp xong.

Anh Nguyễn Văn A không phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm.

Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa nên được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án niêm yết tại địa phương nơi cư trú để xin xét xử phúc thẩm tại Tòa án nhân dân tỉnh Kiên Giang.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo Điều 2 Luật thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án,

quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Kiên Giang;
- VKSND thành phố Phú Quốc;
- Chi cục THA dân sự thành phố Phú Quốc;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lâm Thanh Điền